

Số:80/KH-THCS.NDH

Tam Trà, ngày 11 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN CHO CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN
NĂM HỌC 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 17/2019 /TT – BGDDT ngày 1/11/2019 của Bộ giáo dục và Đào tạo về Ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên THCS;

Căn cứ Thông tư số 18/2019 /TT – BGDDT ngày 1/11/2019 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình Bồi dưỡng Cán bộ quản lý giáo dục;

Căn cứ kế hoạch số 197/KH-PGDĐT ngày 11/9/2024 của phòng giáo dục đào tạo Núi Thành về Bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, năm 2024

Trường THCS Nguyễn Duy Hiệu xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên của nhà trường năm học 2024 - 2025 như sau:

I. Mục đích và yêu cầu của bồi dưỡng thường xuyên

1. Mục đích

1.1. Nhằm bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm đối với cán bộ quản lý, giáo viên cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức và biên soạn tài liệu phục vụ công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, nâng cao mức độ đáp ứng của giáo viên đối với yêu cầu phát triển giáo dục và tăng cường năng lực theo chuẩn nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018.

1.2. Nhằm phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá công tác BDTX của giáo viên, cán bộ quản lý; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động BDTX giáo viên, cán bộ quản lý của cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông

2. Yêu cầu

Việc triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên phải gắn kết chặt chẽ với việc triển khai đánh giá cán bộ quản lý và giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của ngành để từng bước cải thiện và nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục qua từng năm.

Đảm bảo thực hiện tốt các yêu cầu về nội dung bồi dưỡng, hình thức bồi dưỡng phù hợp với điều kiện thực tế địa phương và nhiệm vụ năm học.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cụ thể, xuất phát từ nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên và yêu cầu thực tiễn của giáo dục địa phương theo nhiệm

vụ năm học (có đối chiếu với đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên để xác định rõ nội dung và hình thức bồi dưỡng phù hợp); tạo mọi điều kiện thuận lợi và huy động toàn bộ giáo viên, cán bộ quản lý tham gia học tập các chương trình, loại hình bồi dưỡng theo kế hoạch. Việc bồi dưỡng phải tập trung vào nâng cao năng lực nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp và tiêu chuẩn chức danh nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ của hạng chức danh nghề nghiệp.

Tăng cường hình thức bồi dưỡng thường xuyên qua mạng, bồi dưỡng thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn và tự bồi dưỡng theo phương châm học tập suốt đời. Đồng thời, đẩy mạnh công tác kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu của từng đối tượng được bồi dưỡng; đảm bảo thiết thực, hiệu quả cao

II. Nguyên tắc bồi dưỡng

1. Đảm bảo tất cả CBQL, giáo viên đều được tham gia bồi dưỡng. Nội dung bồi dưỡng bám sát các Chương trình BDTX của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Bồi dưỡng có trọng tâm, tập trung vào các vấn đề mới, những vấn đề thực tiễn, cấp bách mà đội ngũ đang cần, đang còn gặp khó khăn khi triển khai thực hiện; đảm bảo tính kế thừa và tính hệ thống giữa những nội dung bồi dưỡng trong các năm trước và những năm học tiếp theo; không gây quá tải đối với giáo viên trong công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng.

3. Phát huy vai trò nòng cốt của các tổ chuyên môn, nhóm bộ môn trong việc tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo các hình thức tự học cá nhân, học tập theo tổ chuyên môn, học tập theo nhóm giáo viên.

4. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ trước khi tổ chức bồi dưỡng.

5. Các nội dung bồi dưỡng (bắt buộc và tự chọn) phải được đánh giá; kết quả đánh giá làm cơ sở xếp loại giáo viên và đánh giá nhà trường cuối năm học.

III. Đối tượng bồi dưỡng

- Tổng số CBQL-GV: 17 người

- Số người tham gia bồi dưỡng: 17 người, trong đó:

+ Hiệu trưởng: 01

+ Phó Hiệu trưởng: 01

Giáo viên: 15, chia theo môn:

- Tiếng Anh :	02	- Ngữ văn:	02
- Lịch sử:	01	- Địa lý:	01
- Giáo dục công dân:	00	- Tin học:	01
- Toán:	02	- Âm nhạc:	01
- Vật lý:	01	- Hóa học:	01
- Sinh:	01	- Công nghệ:	00
- Thể dục:	01	- Mỹ thuật :	01

IV. Nội dung, thời lượng bồi dưỡng

1. Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đáp

ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học (gọi là chương trình 01).

2. Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục của địa phương (gọi là chương trình 02).

3. Chương trình bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp theo yêu cầu vị trí việc làm (gọi là chương trình 03).

3.1. Nội dung bồi dưỡng cụ thể đối với chương trình 03 cấp mầm non thực hiện theo quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT và Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT:

1. Đối với Cán bộ quản lý

+ Mô đun 6: Xây dựng văn hóa nhà trường ở trường THCS

+ Mô đun 7: Thực hiện và xây dựng trường học an toàn , phòng chống bạo lực học đường trong trường THCS.

+ Mô đun 8: Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh THCS.

2. Đối với giáo viên

+ Mô đun 6: Xây dựng văn hóa nhà trường ở trường THCS

+ Mô đun 7: Thực hiện và xây dựng trường học an toàn , phòng chống bạo lực học đường trong trường THCS.

+ Mô đun 8: Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh THCS.

V. Hình thức bồi dưỡng thường xuyên

- Đối với chương trình 01 và chương trình 02: thực hiện trong chương trình bồi dưỡng chính trị hệ năm 2024 (có Kế hoạch riêng).

- Đối với chương trình 03: Bồi dưỡng trực tuyến kết hợp với bồi dưỡng trực tiếp theo Mô hình 7-1-7. Cụ thể:

Học viên tự bồi dưỡng trên hệ thống học tập trực tuyến LMS 07 ngày, tiếp theo là học tập trực tiếp qua lớp học ảo 01 ngày, sau cùng là 07 ngày tự học, hoàn thành các bài tập trên hệ thống học tập trực tuyến LMS

VI. Đánh giá và công nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên

1. Đối với cán bộ quản lý

- Cán bộ quản lý tham gia các khóa bồi dưỡng được đánh giá kết quả và được cấp giấy chứng nhận. Kết quả BDTX là minh chứng để xếp loại CBQL

- Nhà trường tổ chức tổng hợp, xếp loại kết quả BDTX của Cán bộ quản lý dựa trên kết quả đánh giá các nội dung BDTX của CBQL

2. Đối với giáo viên

2.1. Căn cứ đánh giá và xếp loại kết quả BDTX giáo viên

Căn cứ đánh giá kết quả BDTX của giáo viên là kết quả việc thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên đã được phê duyệt và kết quả đạt được của nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2 và các mô – đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3.

Xếp loại kết quả BDTX giáo viên gồm 4 loại: Loại giỏi (viết tắt; G), loại khá (viết tắt: K), loại trung bình (viết tắt: TB) và loại không hoàn thành kế hoạch.

2.2 Phương thức đánh giá kết quả BDTX

2.3 Hình thức, đơn vị đánh giá kết quả BDTX

Nhà trường tổ chức đánh giá kết quả BDTX của giáo viên: Giáo viên trình bày kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình dạy học, giáo dục học sinh tại tổ bộ môn thông qua các báo cáo chuyên đề. Điểm áp dụng khi sử dụng hình thức đánh giá này như sau:

Tiếp thu: Tiếp thu kiến thức và kỹ năng quy định trong mục đích, nội dung Chương trình, tài liệu BDTX (5 điểm).

Vận dụng: Vận dụng kiến thức BDTX vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động dạy học và giáo dục (5 điểm)

* **Nội dung 1: (10 điểm)** Đánh giá qua bài kiểm tra BDTX cuối năm

* **Nội dung 2: (10 điểm)**

Có sổ BDTX ghi chép kiến thức, kỹ năng được bồi dưỡng qua tham dự các chuyên đề, các đợt tập huấn do Sở giáo dục, phòng giáo dục và trường tổ chức; ghi chép những nội dung bồi dưỡng liên quan đến chuyên môn trong năm học (5 điểm)

Vận dụng các nội dung ở mục (b) **Nội dung bồi dưỡng 2** vào giảng dạy và thực hiện các hoạt động chuyên môn

* **Nội dung 3 : (10 điểm)**

Đánh giá qua việc tiếp thu và trình bày hiểu biết về các modul đã đăng kí

2.4. Thang điểm đánh giá kết quả BDTX

Cho điểm theo thang điểm từ 0 đến 10 khi đánh giá kết quả BDTX đối với nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2, mỗi mô – đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3 (gọi là các điểm thành phần).

2.5. Điểm trung bình kết quả BDTX

Điểm trung bình kết quả BDTX (ĐTB BDTX) được tính theo công thức sau:

$ĐTB\ BDTX = (\text{điểm nội dung bồi dưỡng 1} + \text{điểm nội dung bồi dưỡng 2} + \text{điểm trung bình của các mô – đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3 được ghi trong kế hoạch BDTX của giáo viên}) / 3.$

ĐTB BDTX được làm tròn đến một chữ số phần thập phân theo quy định hiện hành.

3.Xếp loại kết quả BDTX

3.1. Giáo viên được coi là hoàn thành kế hoạch BDTX nếu đã học tập đầy đủ các nội dung của kế hoạch của cá nhân, có các điểm thành phần đạt từ 5 điểm trở lên. Kết quả xếp loại BDTX như sau:

- Loại TB nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 5 đến dưới 7 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 5 điểm.

- Loại K nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 7 đến dưới 9 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 6 điểm.

- Loại G nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 9 đến dưới 10 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 7 điểm.

3.2. Các trường hợp khác được đánh giá là không hoàn thành kế hoạch BDTX của năm học.

3.3. Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ của giáo viên, là căn cứ để đánh giá, xếp loại giáo viên, xét các danh hiệu thi đua, để thực hiện chế độ, chính sách, sử dụng giáo viên.

VII. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên; xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao;

- Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của giáo viên về Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định;

- Thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước đối với giáo viên tham gia BDTX;

- Đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc xử lý đối với tổ chức, cá nhân có thành tích hoặc vi phạm trong việc thực hiện công tác bồi dưỡng.

2. Trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn

- Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của tổ; nộp Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của tổ về Hiệu trưởng.

- Kiểm tra, đôn đốc việc tự học BDTX của giáo viên trong tổ; phê duyệt kế hoạch tự học BDTX của giáo viên trong tổ.

- Cùng với Hiệu trưởng việc đánh giá giáo viên bằng hình thức tự học.

3. Trách nhiệm của giáo viên

- Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX của nhà trường.

- Báo cáo tổ chuyên môn, lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình chỉ đạo và thực hiện, nếu có những vấn đề khó khăn, vướng mắc, các Tổ trưởng chuyên môn và giáo viên phản ánh về Ban giám hiệu để chỉ đạo kịp thời.

Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên trường THCS Nguyễn Duy Hiệu năm học 2024 – 2025.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Ban giám hiệu;
- Các tổ trưởng;
- Giáo viên
- Lưu:VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Văn Duẩn

